TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 339/2020/QĐST-HNGĐ	*Tân Bình, ngày 26 tháng 5 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 196/2020/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 03 năm 2020 về việc: "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Ông **Nguyễn Văn S** - sinh năm 1985
Địa chỉ: ấp A, xã Đ, huyện H, Tp.HCM.
2. Bà **Lê Thùy T** – sinh năm 1994
Địa chỉ: đường L, Phường M, quận B, Tp.HCM.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Căn cứ vào Giấy chứng nhận kết hôn số 348 do Ủy ban nhân dân xã Bà Điểm, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 28/12/2017 thì ông S và bà T là vợ chồng hợp pháp, nay cả hai yêu cầu được công nhận thuận tình ly hôn là phù hợp với quy định của luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Xét thỏa thuận của các đương sự:

[2] Về quan hệ hôn nhân: Ông S và bà T cùng trình bày ông, bà tự nguyện tìm hiểu và tiến đến hôn nhân, có tổ chức lễ cưới năm 2017. Vợ chồng chung sống đến năm 2018 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do sự khác biệt về quan điểm sống và cách sống, cả hai đã cố gắng hàn gắn nhưng không được. Năm 2018, cả hai đã nộp đơn thuận tình ly hôn tại Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn nhưng rút đơn để cho nhau thêm 1 cơ hội nhưng vẫn không hòa hợp được, từ đó vợ chồng sống ly thân cho đến nay. Nay cảm thấy mục đích hôn nhân không đạt được, cuộc sống chung không hạnh phúc, hai bên không còn tình cảm, do đó yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của ông S và bà T là tự nguyện, phù hợp với quy định tại Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình nên ghi nhận.

[3] Về con chung: Hai bên khai không có nên Tòa án không xem xét.

[4] Về tài sản chung: Hai bên khai không có nên Tòa án không xem xét.

[5] Về nợ chung: Hai bên khai không có nên Tòa án không xem xét.

[6] Về lệ phí Tòa án: Lệ phí là 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng do ông Nguyễn Văn S và bà Lê Thùy T chịu.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Văn S và bà Lê Thùy T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Hai bên khai không có.

- Về tài sản chung: Hai bên khai không có.

- Về nợ chung: Hai bên khai không có.

2. Về lệ phí Tòa án: 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng do ông Nguyễn Văn S và bà Lê Thùy T nộp, được trừ vào 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng tiền tạm ứng lệ phí mà ông, bà đã nộp theo Biên lai thu số 0016022 ngày 04/3/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình;
- UBND xã Bà Điểm, H.Hóc Môn, Tp.HCM;
- Chi cục THADS quận Tân Bình;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Bành Kim Phượng